**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát. | **6** | **0** | **2** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***30*** | ***5*** | ***10*** | ***15*** | ***0*** | ***20***  ***10*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **35%** | | **25%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Thơ lục bát | **Nhận biết:**  **-** Nêu được ấn tượng chung về văn bản.  - Nhận biết số tiếng, số dòng, vần, nhịp của bài thơ lục bát.  - Nhận diện được các yếu tố tự sựu và miêu tả trong thơ.  - Chỉ ra được tình cảm, cảm xúc của người viết, thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.  - Nhận ra từ đơn, từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm; các biện pháp tu từ ẩn dụ và hoán dụ.  **Thông hiểu:**  - Nêu được chủ đề của bài thơ, cảm xúc chủ đạo của nhân vật trữ tình trong bài thơ.  - Nhận xét được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ.  - Chỉ ra tác dụng của các yếu tố tự sự và miêu tả trong thơ.  **Vận dụng**  - Trình bày được bài học về cách nghĩ và cách ứng xử được gợi ra từ văn bản.  - Đánh giá được giá trị của các yếu tố vần, nhịp. | 6TN | 2TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **6 TN**  **1TL\*** | **2TN**  **1TL\*** | **2 TL**  **1TL\*** | **1 TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***40*** | ***20*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn Ngữ văn lớp 6**

*Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề*

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm) Đọc bài thơ sau:**

**ẢNH BÁC**

Nhà em treo ảnh Bác Hồ

Bên trên là một lá cờ đỏ tươi

Ngày ngày Bác mỉm miệng cười

Bác nhìn chúng cháu vui chơi trong nhà

Ngoài sân có mấy con gà

Ngoài vườn có mấy quả na chín rồi

Em nghe như Bác dạy lời

Cháu ơi đừng có chơi bời đâu xa

Trồng rau, quét bếp, đuổi gà

Thấy tàu bay Mỹ nhớ ra hầm ngồi

Bác lo bao việc trên đời

Ngày ngày Bác vẫn mỉm cười với em...

1966

(Nguồn: Trần Đăng Khoa*, Góc sân và khoảng trời*, NXB Văn hoá dân tộc, 1966 )

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. Mỗi cặp câu thơ trong bài thơ trên gồm có mấy tiếng? ( Nhận biết)

A. 6-8.

B. 7-8.

C. 6-6.

D. 8-8.

**Câu 2**. Đoạn thơ sau được gieo vần như thế nào? (Nhận biết)

“Nhà em treo ảnh Bác Hồ

Bên trên là một lá cờ đỏ tươi

Ngày ngày Bác mỉm miệng cười

Bác nhìn chúng cháu vui chơi trong nhà”

A. Vần lưng

B. Tự do

C. Vần chân

D. Vần cách

**Câu 3.** Trong bài thơ trên, nhà đứa trẻ có treo ảnh của ai? (Nhận biết)

A. Tố Hữu

B. Bác Hồ.

C. Chính Hữu

D. Nguyễn Du.

**Câu 4**. Trong bài thơ, từ “Lá cờ” là từ ghép đúng hay sai? (Nhận biết)

A**.** Đúng

B. Sai.

**Câu 5**. Câu thơ: “ Nhà em treo ảnh Bác hồ” ngắt nhịp như thế nào ? (Nhận biết)

1. 2/2/2.
2. 4/2.
3. 3/3.
4. 2/4.

**Câu 6**. Trong bài thơ, Bác căn dặn cháu những điều gì? (Nhận biết)

A. Ăn ngon, ngủ say, đọc sách, cấy cày

B. Học giỏi, chăm ngoan, vâng lời, lễ phép.

C. Nấu cơm, giặt đồ, quét nhà, rửa chén.

D. Ở nhà, trồng rau, quét bếp, đuổi gà, ra hầm ngồi.

**Câu 7**. Cảm xúc của nhân vật “em” thể hiện trong bài thơ là gì? (Thông hiểu)

1. Yêu quý, kính trọng Bác.
2. Buồn bã khi treo ảnh Bác.
3. Hạnh phúc khi ở bên Bác.
4. Thản nhiên khi nhìn ảnh Bác.

**Câu 8**. *Hai câu thơ : "Bác lo bao việc trên đời,*

*Ngày ngày Bác vẫn mỉm cười với em."*

*gợi tình cảm của Bác dành cho nhân vật “em” như thế nào?* (Thông hiểu)

*A. Bác dù lo toan nhiều việc nhưng vẫn luôn yêu thương "em".*

B. Bác dù bận việc nhưng không quên chăm sóc "em".

C. Bác dù bận hay không bận cũng suy nghĩ về "em".

D. Bác dù trong hoàn cảnh nào cũng chỉ bảo cho"em".

**Câu 9**. Sau khi đọc bài thơ, em sẽ làm gì để trở thành cháu ngoan Bác Hồ*?( Nêu cụ thể 2, 3 việc làm…)* (Vận dụng)

**Câu 10**. Bài thơ đã gợi cho em những tình cảm gì với Bác? (Vận dụng)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của bản thân. (Vận dụng)

------------------------- Hết -------------------------

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
|  | **9** | - HS nêu được việc làm cụ thể như: Cố gắng học tập, rèn luyện nâng cao kiến thức và phẩm chất của 1 HS.  Vâng lời, giúp đỡ bạn bè, thầy cô, người thân….. | 1,0 |
|  | **10** | Gợi ý:  Công lao to lớn của Bác đối với dân tộc VN.  Lòng biết ơn sâu sắc, tự hào của bản thân HS đối với Bác | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Kể về một trải nghiệm đáng nhớ của mình* | 0,25 |
|  | *c. Kể lại trải nghiệm đáng nhớ của mình*  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  \***Về nội dung**  - Giới thiệu được trải nghiệm đáng nhớ của bản thân.  - Trình bày chi tiết về thời gian, không gian, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện.  - Trình bày chi tiết những nhân vật liên quan.  - Trình bày các sự việc theo trình tự hợp lý, rõ ràng.  - Ý nghĩa của trải nghiệm đối với bản thân.  **\* Về nghệ thuật**  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Kết hợp kể và miêu tả, biểu cảm. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**HẾT**